

# ÔN LUYỆN CUỐI HỌC KỲ II

MÔN: TOÁN - LỚP 4

Họ và tên: .....

Lớp: 4 ....

## Phần 1. Trắc nghiệm

**Câu 1:** Số gồm 8 trăm triệu, 6 triệu, 9 nghìn, 3 chục và 6 đơn vị là:

- A. 806 009 036                      B. 860 936 000                      C. 860 090 360                      D. 806 090 036

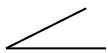
**Câu 2:** Số 167 346 120 làm tròn đến hàng trăm nghìn ta được số:

- A. 160 000 000                      B. 167 300 000                      C. 167 400 000                      D. 167 340 000

**Câu 3:** Rút gọn phân số  $\frac{250}{350}$  được phân số tối giản là:

- A.  $\frac{7}{5}$                                       B.  $\frac{6}{5}$                                       C.  $\frac{5}{6}$                                       D.  $\frac{5}{7}$

**Câu 4:** Hình vẽ nào dưới đây là góc tù?



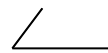
(1)



(2)



(3)



(4)

- A. Hình (1)                              B. Hình (2)                              C. Hình (3)                              D. Hình (4)

**Câu 5:** Hai đường chéo của hình thoi có đặc điểm gì đặc biệt?

- A. Song song với nhau                      B. Bằng nhau                      C. Vuông góc với nhau                      D. Không cắt nhau

**Câu 6:** Trung bình mỗi ngày một xưởng may làm được 245 bộ quần áo. Hỏi trong 5 ngày xưởng đó làm được:

- A. 1125 bộ                              B. 1225 bộ                              C. 1025 bộ                              D. 1205 bộ

## Phần 2. Tự luận

**Bài 1. Đặt tính rồi tính:**

$$20\ 092 \times 12$$

$$97\ 075 : 15$$

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**Bài 2.**

**a) Thực hiện phép tính:**

$$\frac{1}{2} + \frac{1}{8} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{7}{12} \times \frac{6}{21} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{5}{12} - \frac{1}{3} = \dots\dots\dots$$

$$\frac{6}{15} : \frac{3}{10} = \dots\dots\dots$$

**b) Điền số thích hợp vào chỗ trống:**

$$4 \text{ tạ } 3 \text{ kg} = \dots\dots\dots \text{ kg}$$

$$2 \text{ giờ } 16 \text{ phút} = \dots\dots\dots \text{ phút}$$

$$\frac{2}{4} \text{ m } 22 \text{ dm} = \dots\dots\dots \text{ cm}$$

$$\frac{1}{2} \text{ thế kỷ } 45 \text{ năm} = \dots\dots\dots \text{ năm}$$

**Bài 3. Bài toán:** Để trang trí một mảng tường có diện tích tổng cộng là  $30 \text{ m}^2$ , người ta dự định sử dụng các tờ giấy dán tường chuyên dụng. Biết rằng mỗi tờ giấy dán tường có hình dạng là một hình chữ nhật với chiều dài  $\frac{5}{2} \text{ m}$  và chiều rộng là  $\frac{1}{2} \text{ m}$ . Giá bán niêm yết cho mỗi tờ giấy dán tường này là 20 000 đồng. Em hãy tính xem để dán kín mảng tường đó thì cần phải chi trả bao nhiêu tiền mua giấy?

**Bài giải:**

---

---

---

---

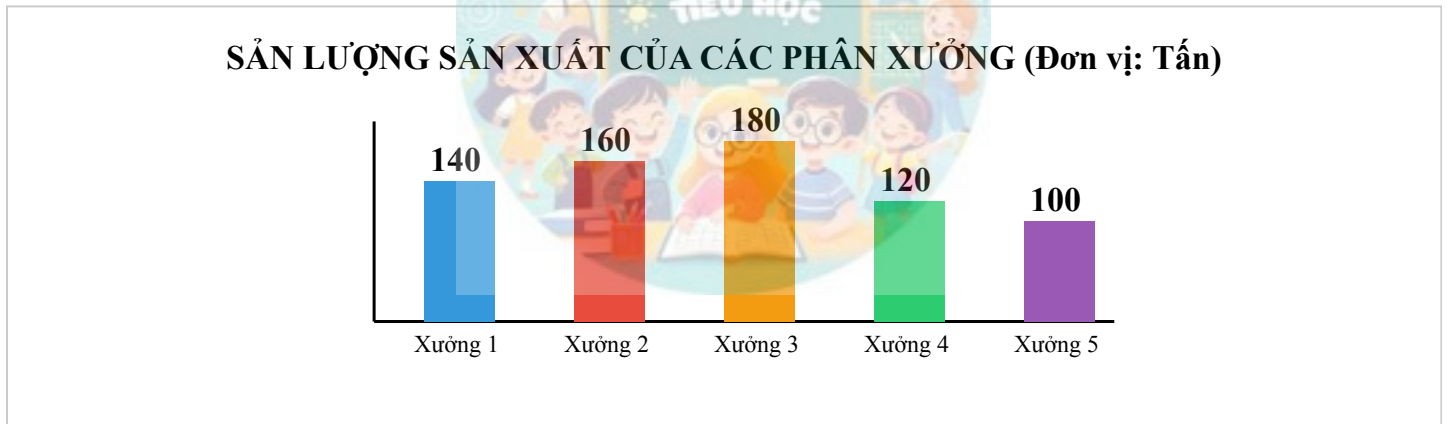
---

---

---

---

**Bài 4. Quan sát biểu đồ và trả lời câu hỏi:**



a) Phân xưởng có sản lượng sản xuất cao nhất là: .....

b) Tổng sản lượng của xưởng 1 và xưởng 5 là: ..... Tấn.

c) Trung bình cộng sản lượng của mỗi phân xưởng là bao nhiêu Tấn?

**Bài 5. Tính bằng cách thuận tiện nhất:**

$$A = \frac{1}{2} + \frac{1}{6} + \frac{1}{12} + \frac{1}{20} + \dots + \frac{1}{90}$$

---

---

---

---

